

ĐẠI THẮNG MÙA XUÂN NĂM 1975 – thắng lợi của đường lối gương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội và ý nghĩa đối với sự nghiệp đổi mới hiện nay

LÊ HỮU NGHĨA

1. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 của quân và dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng đã kết thúc vẻ vang quá trình 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc bắt đầu từ Cách mạng Tháng Tám, chấm dứt ách thống trị hơn một thế kỷ của chủ nghĩa đế quốc trên đất nước ta, làm cho Tổ quốc ta độc lập và thống nhất, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Thắng lợi vĩ đại đó không chỉ mở ra một bước ngoặt mới cho dân tộc Việt Nam mà còn hàm chứa nhiều ý nghĩa mang tầm thời đại sâu sắc.

Với dân tộc ta, mặc dù 30 năm đã qua kể từ thời khắc thiêng liêng ấy song những sự kiện của những ngày "bão táp cách mạng" vẫn hiển hiện nóng hổi, vẫn có tác dụng lay gọi mọi người dân yêu nước quyết tâm vươn lên thoát khỏi đói nghèo, lạc hậu, bảo vệ vững chắc nền độc lập của Tổ quốc, thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội cộng đồng, dân chủ, văn minh. Những kinh nghiệm, bài học được rút ra từ sự kiện vĩ đại đó vẫn là những chỉ dẫn quan trọng cho nhận thức và hành động của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân

ta trong điều kiện mới để bảo vệ và phát triển đất nước.

Với nhân loại tiến bộ, Đại thắng mùa xuân năm 1975 vẫn là biểu tượng cao đẹp của lương tri và phẩm giá con người, của khát vọng độc lập, tự do cho Tổ quốc. Với thế lực xâm lược, bài học cay đắng sau thất bại của cuộc chiến tranh Việt Nam vẫn cảnh rứt lương tâm những ai biết phản tỉnh, vẫn ám ảnh những kẻ cố tình theo đuổi chủ nghĩa "Vũ khí luận". "Hội chứng Việt Nam" vẫn trầm tích trong lòng xã hội Mỹ mặc cho có những người cố gắng để lãng quên.

Đại thắng mùa xuân năm 1975 là kết quả tổng hợp của nhiều nguyên nhân. Sức mạnh để chiến thắng là sự kết tinh của truyền thống và hiện đại, của dân tộc và quốc tế mà nhân tố đầu tiên có ý nghĩa quyết định là sự lãnh đạo sáng suốt, tài giỏi của Đảng ta - một Đảng mác-xít - lê-nin-nít chân chính, được Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện. Nhờ trí tuệ tuyệt vời và bản lĩnh cách mạng kiên định mà Đảng ta xây dựng được cương lĩnh chính trị đúng, tổ chức thực hiện thành công cương lĩnh, đưa cách mạng từng bước đến thắng lợi vẻ vang.

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo cách mạng, kể cả những thời điểm khó khăn nhất, một nguyên tắc có tính nền tảng trong nhận thức, trong hành động của Đảng là, giữ vững mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Bởi vậy, Đảng đã chèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam vượt qua nhiều thử thách, nhất là trong những thời điểm có tính bước ngoặt của lịch sử, ngày càng thu được nhiều thành tựu to lớn hơn. Theo ý nghĩa đó, kết luận có tính lô-gíc được rút ra là, Đại thắng mùa xuân năm 1975, về thực chất cũng là thắng lợi của đường lối giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Nhìn lại lịch sử cách mạng của 30 năm về trước, ta thấy, nhờ đường lối cách mạng sáng suốt đó mà Đảng ta hội tụ được nguồn nhân lực, tài lực, vật lực to lớn đủ sức chiến thắng một "sen đầm quốc tế" được xem là hùng mạnh nhất của thời đại. Quả thật, trên thực tế, trước khi thất bại ở Việt Nam, Mỹ chưa bao giờ là kẻ bại trận. Họ đã xâm lược và thôn tính nhiều nước trên thế giới, biến các nước này thành thuộc địa hoặc phụ thuộc, là nước được hưởng lợi nhiều nhất sau thất bại của chủ nghĩa phát xít sau chiến tranh thế giới thứ II.

Ở đây cần khẳng định lại là, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là một thể thống nhất hữu cơ, nội tại, chúng không tách rời nhau mà ngược lại, hòa quyện vào nhau, xoắn xuýt với nhau. Thực tiễn lịch sử và căn cứ khoa học cho Đảng ta thấy, không thể có chủ nghĩa xã hội nếu không có độc lập dân tộc thật sự và không thể có độc lập dân tộc thật sự nếu không gắn với chủ nghĩa xã hội, không đi theo con đường xã hội chủ nghĩa. Về vấn đề này, *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* của Đảng đã nêu rõ, "nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội" là bài học xuyên suốt quá trình cách mạng nước ta. Độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết để thực hiện chủ nghĩa xã

hội và chủ nghĩa xã hội là cơ sở bảo đảm vững chắc cho độc lập dân tộc.

Trong cuộc đấu tranh giành chính quyền cũng như trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ mà đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, nhờ kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội mà cách mạng tạo được thế, được lực, đón được thời, tiến từ yếu đến mạnh và cuối cùng là chiến thắng kẻ thù.

Với mục tiêu chiến lược đó, Đảng ta đã phát huy cao độ sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước Việt Nam - một truyền thống xuyên suốt lịch sử dân tộc, là cội nguồn làm nên sức mạnh để dân tộc ta tồn tại và phát triển. Thông qua nhiều hình thức, cách mạng đã tập hợp đông đảo các giai tầng khác nhau trong xã hội trong Mặt trận dân tộc thống nhất, đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến và kiến quốc.

Vừa xây dựng chế độ xã hội mới, vừa đánh trả thắng lợi cuộc chiến tranh phá hoại cực kỳ ác liệt của đế quốc Mỹ, đồng bào miền Bắc vừa chi viện đắc lực cho cách mạng miền Nam. Miền Bắc, vì vậy, trở thành hậu phương lớn có vai trò quyết định cho thắng lợi của cuộc kháng chiến. Nhà thơ Tố Hữu đã chính xác khi cho rằng: "Hỡi miền Bắc đó nặng đôi vai. Gánh cả non sông vượt dặm dài. Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước. Mà lòng phơi phới dậy tương lai". Chia lửa, chung sức cùng miền Bắc, miền Nam anh dũng không chỉ là tiền tuyến lớn, có vai trò quyết định trực tiếp đến thắng lợi mà còn san sẻ gánh nặng hậu cần cho miền Bắc.

Tính chung, trong thời gian từ năm 1964 đến năm 1975, cả nước đã khai thác, thu mua tại chỗ 754.854 tấn lương thực, thực phẩm, xăng dầu và các nhu yếu phẩm khác. Trong đó có 613.182 tấn lương thực, 86.197 tấn thực phẩm (1).

(1) *Hậu cần chiến dịch trong kháng chiến chống Mỹ*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1998

Vì độc lập dân tộc và các quyền cơ bản của con người mà cách mạng Việt Nam còn nhận được sự ủng hộ, sự giúp đỡ quý báu của những người có lương tri trên toàn thế giới, kể cả nhân dân tiến bộ Mỹ. Chưa bao giờ trong lịch sử nhân loại, phong trào đấu tranh phản đối cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ đối với Việt Nam lại lan rộng và diễn ra dồn dập đến như vậy. Tại nước Mỹ, ngay trong các ngày 15, 16 tháng 10-1965 đã có trên 10 vạn người ở 60 thành phố xuống đường đấu tranh. Hình thức đấu tranh cũng càng ngày càng quyết liệt, từ biểu tình phản đối đến đốt thẻ quân dịch, tự thiêu, đốt cờ Mỹ. Thậm chí còn dẫn đến những cuộc đụng độ đẫm máu, khiến mùa hè năm 1967, Chính phủ Mỹ phải huy động đến 10 vạn cảnh sát, 5.000 lính dù có máy bay, xe tăng, súng hạng nặng để đàn áp. Chúng ta còn nhớ mãi hình ảnh Nor-man Mo-ri-xon đã tự thiêu ngay dưới cửa sổ phòng làm việc của Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ, Mắc Na-ma-ra. Các cuộc đấu tranh phản đối Mỹ, đã chứng tỏ, Việt Nam thực sự trở thành nơi hội tụ của lương tri, của phẩm giá con người.

Giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, cách mạng Việt Nam còn tranh thủ được sự đồng tình, ủng hộ to lớn, có hiệu quả của bè bạn trong hệ thống xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là Liên Xô, Trung Quốc, ngay cả khi trong nội bộ hệ thống xã hội chủ nghĩa có những bất đồng. Chỉ tính riêng từ năm 1972 đến năm 1975, Liên Xô và Trung Quốc đã viện trợ cho ta giá trị 1,083 tỉ rúp hàng hóa, thiết bị, còn tổng số viện trợ quốc tế từ năm 1955 đến năm 1975 là hơn 7 tỉ rúp giá trị quy đổi (2).

Như vậy, nhờ lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội mà chúng ta phát huy cao độ sức mạnh mọi mặt của dân tộc và sự giúp đỡ quốc tế, đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước kết thúc thắng lợi vẻ vang. Sau 21 năm can thiệp, xâm lược, một nước Mỹ giàu có với

thu nhập quốc dân cao gấp 325 lần Việt Nam, có tiềm lực quốc phòng hùng mạnh đã phải trả giá thất bại và để lại "một hội chứng Việt Nam", gây nhức nhối cho Mỹ đến tận ngày hôm nay. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước như Báo cáo Chính trị Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng khẳng định, xứng đáng "mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc" (3).

2. Ba mươi năm đã trôi qua kể từ Đại thắng mùa xuân lịch sử, bản chất và mục tiêu của sự nghiệp kháng chiến của dân tộc ta dưới sự lãnh đạo của Đảng là sáng ngời chính nghĩa và nhân đạo. Đó là cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, vì mục tiêu độc lập tự do, thống nhất và chủ nghĩa xã hội. Tuy nhiên giờ đây, sau 30 năm, có một số người muốn đặt lại vấn đề về bản chất của cuộc chiến tranh này. Có ý kiến cho rằng: "để xác định bản chất thật sự của nó trong lịch sử, cuộc chiến 1955 - 1975 phải được gọi là một cuộc nội chiến đồng thời là chiến tranh ủy nhiệm" (4), hoặc "cuộc chiến này nên được gọi đơn giản là "chiến tranh Việt Nam" với ý nghĩa khách quan phi chính trị là chiến tranh xảy ra trên đất Việt Nam" (5).

Ý kiến trên đây cố tỏ vẻ là "khách quan", "không thiên vị bên nào", song thực chất là sự

(2) Xem: *Chiến tranh Cách mạng Việt Nam 1945 - 1975 thắng lợi và bài học*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr 601

(3) *Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1977, tr 5 - 6

(4) (5) Xem: Thông tấn xã Việt Nam: *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, ngày 18-2-2005

biện hộ cho cuộc chiến tranh xâm lược, phi nghĩa của đế quốc Mỹ đối với nước ta, xuyên tạc bản chất chính nghĩa sáng ngời của cuộc kháng chiến của dân tộc ta nhằm chống đế quốc Mỹ xâm lược và tay sai của chúng, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, giành độc lập, tự do cho đất nước, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Không thể gọi cuộc chiến tranh này là "cuộc nội chiến vì lý tưởng khác biệt, cộng sản và không cộng sản" hoặc "cuộc nội chiến giữa miền Bắc và miền Nam" như họ quan niệm mà về bản chất đây là cuộc chiến tranh giải phóng, cuộc kháng chiến của toàn thể nhân dân Việt Nam chống giặc Mỹ xâm lược và tay sai vì độc lập, tự do, thống nhất của Tổ quốc Việt Nam. Trong cuộc kháng chiến đó, miền Bắc là hậu phương lớn, miền Nam là tiền tuyến lớn, miền Bắc có nghĩa vụ chi viện sức người, sức của cho nhân dân miền Nam để đánh thắng quân thù.

Cũng không thể gọi đây là "chiến tranh ủy nhiệm". Quan điểm này cho rằng "gọi là ủy nhiệm vì từ cuộc xung đột về ý thức hệ, hai phe Việt Nam đã bị các cường quốc lãnh đạo hai khối tư bản và cộng sản sử dụng như những công cụ đua tranh thế lực trong thời chiến tranh lạnh". Mặc dù họ phải thừa nhận là "Mỹ đã dùng chiến trường miền Nam để thí nghiệm và tiêu thụ các loại vũ khí kể cả chất độc da cam" song cũng không thể nói là Mỹ đã ủy nhiệm cho chính quyền Sài Gòn tiến hành chiến tranh được vì chính Mỹ đã tiến hành chiến tranh xâm lược miền Nam, sử dụng chính quyền và quân đội Sài Gòn làm công cụ thực hiện mưu đồ xâm lược của mình, muốn biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới, nô dịch, áp bức nhân dân miền Nam, biến miền Nam thành căn cứ quân sự để xâm lược miền Bắc và uy hiếp phe xã hội chủ nghĩa. Ở thời kỳ cao điểm, Mỹ đã đưa hơn nửa triệu quân cùng với vũ khí tối tân, hiện đại tiến hành "Mỹ hóa"

chiến tranh, đồng thời sử dụng không quân và hải quân gây chiến tranh phá hoại miền Bắc.

Và cũng càng không thể nói Liên Xô hoặc Trung Quốc đã ủy nhiệm cho nhân dân Việt Nam tiến hành chiến tranh. Dưới chế độ thống trị tàn bạo của Mỹ - ngụy, nhân dân miền Nam không còn con đường nào khác là phải vùng lên đấu tranh để giành độc lập, tự do, giành quyền sống, quyền mưu cầu hạnh phúc cho mình. "Có áp bức, có đấu tranh" - đó là chân lý của lịch sử. Vì vậy "Không có gì quý hơn độc lập tự do", "Hễ còn một tên xâm lược trên đất nước ta thì ta còn phải tiếp tục chiến đấu quét sạch nó đi", "Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào" - những lời kêu gọi đó của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành khẩu hiệu, lời hiệu triệu mạnh mẽ đối với dân tộc Việt Nam trong sự nghiệp chính nghĩa cao cả của mình. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trước hết vì lợi ích của dân tộc đồng thời có ý nghĩa thời đại, ý nghĩa quốc tế lớn lao đối với phe xã hội chủ nghĩa, phong trào cách mạng thế giới và nhân loại tiến bộ. Vì vậy, cuộc kháng chiến của nhân dân ta đã được nhân dân Liên Xô, Trung Quốc, các nước xã hội chủ nghĩa khác cũng như nhân dân tiến bộ toàn thế giới trong đó có nhân dân tiến bộ Mỹ đã nhiệt tình ủng hộ, giúp đỡ cả về vật chất lẫn tinh thần, góp phần quan trọng vào thắng lợi của cuộc kháng chiến.

3. Ba mươi năm đã trôi qua, song tầm vóc và ý nghĩa của Đại thắng mùa xuân năm 1975 vẫn còn nguyên giá trị, và để lại những kinh nghiệm, bài học quý báu cho chúng ta trong quá trình đổi mới đất nước hôm nay. Trước những thời cơ, thuận lợi cũng như những khó khăn, thách thức, thậm chí là nguy cơ mà chúng ta đang phải đối mặt, có thể nói rằng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội nhất định chúng ta sẽ thắng lợi, bởi điều đó đã được lịch sử kiểm nghiệm.

Trong điều kiện mới, giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc chúng ta nhất định tập hợp được sức mạnh của mọi người Việt Nam yêu nước, tạo được sự ủng hộ của mọi lực lượng độc lập dân tộc trên thế giới trong xu thế các nước ngày càng nâng cao ý thức dân tộc, đấu tranh bảo vệ độc lập, chủ quyền quốc gia nhằm hạn chế tác động của những mặt trái của toàn cầu hóa kinh tế, chống lại sự thao túng của các thế lực phản động quốc tế, hoàn thành nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam. Ngược lại, để có độc lập dân tộc thật sự, để mọi người dân Việt Nam đều được tự do, hạnh phúc, thì không có con đường nào khác, phải gắn liền với mục tiêu xã hội chủ nghĩa. Bởi suy cho cùng, chủ nghĩa xã hội mới có thể giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người.

Kinh nghiệm lịch sử cho thấy, chúng ta thắng Mỹ bởi chúng ta biết phát huy sức mạnh Việt Nam, biết cách làm cho cả dân tộc ta cùng xuống đường đánh Mỹ và thắng Mỹ, biết cách làm cho nhân loại tiến bộ ủng hộ khát vọng độc lập, tự do. Cả Việt Nam từ em bé đến cụ già, ai cũng biết đánh Mỹ, muốn đánh Mỹ và thắng Mỹ. Chúng ta đã hình thành được thế trận lòng dân, đã phát động được cuộc chiến tranh nhân dân. Kể cả những vật vô tri như ngọn chông, hòn đá, mũi tên cũng trở thành vũ khí diệt Mỹ. Cả nhân loại trở thành một mặt trận chống Mỹ. Tóm lại, đó là *bài học về ý chí và sự quyết tâm, về trí tuệ và óc sáng tạo, về bản lĩnh và lòng dũng cảm vô bờ bến*. Đây cũng là những phẩm chất đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp đổi mới hiện nay. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng, để những phẩm chất tốt đẹp trên được phát huy, phải có những chính sách và cơ chế phù hợp. Vì vậy, một trong những nhiệm vụ quan trọng là phải đổi mới chính sách và hoàn thiện cơ chế để mọi người Việt Nam đều có thể phát huy tài trí và phẩm chất của mình vì mục tiêu chung: dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Đồng thời, bài học về sự kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trong điều kiện hiện nay còn giúp chúng ta kết hợp chặt chẽ hơn hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Thực ra, kết hợp hai nhiệm vụ chiến lược là quy luật phát triển chung. Đó là "dựng nước phải đi liền với giữ nước"; "cách mạng phải biết tự bảo vệ". Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội để có thêm tiềm lực vật chất và tinh thần chi viện cho cách mạng miền Nam, vừa bảo đảm thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ miền Bắc trước những âm mưu phá hoại của kẻ thù. Miền Nam vừa là tiền tuyến lớn song cũng vừa vươn lên giải quyết nhu cầu hậu cần tại chỗ.

Tuy nhiên, chúng ta xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay trong hoàn cảnh mới, có những hình thức và nội dung mới, với những yêu cầu mới. Đó là, chủ nghĩa xã hội thế giới đang ở giai đoạn khủng hoảng, thoái trào; chủ nghĩa đế quốc tạm thời có ưu thế và đang thực hiện âm mưu xóa bỏ các nước xã hội chủ nghĩa còn lại một cách quyết liệt. Mỹ đang tìm mọi cách để thực hiện mục tiêu bá quyền, trở thành kẻ thống trị thế giới bất chấp sự phản đối của quốc tế. Mặt khác, sự nghiệp đổi mới đất nước đang diễn ra trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày càng nhanh chóng mà những bất lợi thường nhiều hơn đối với các nước chậm phát triển. Vì vậy, thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược phải quán triệt đường lối của Đảng, bảo đảm kết hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt với phát triển văn hóa - nền tảng tinh thần của xã hội; phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa; phải kết hợp chặt chẽ, hài hòa các hoạt động kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh và đối

ngoại; phải nâng cao sức mạnh của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân một cách toàn diện và vững chắc. Đặc biệt phải nêu cao tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo trên mọi lĩnh vực; phát huy nội lực, tranh thủ ngoại lực...

Sau gần 20 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, chúng ta đã đạt được *những thành tựu to lớn, toàn diện và có ý nghĩa lịch sử* cả về nhận thức lý luận và hoạt động thực tiễn. Đến nay, nhận thức của Đảng ta về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta ngày càng sáng tỏ hơn. Chúng ta đã từng bước khắc phục được một số quan niệm đơn giản, ấu trĩ, sai lầm trước đây về chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, đã *bước đầu hình thành được trên những nét cơ bản một hệ thống quan điểm lý luận về công cuộc đổi mới và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, làm cơ sở khoa học cho đường lối của Đảng, góp phần bổ sung và phát triển quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội. Kinh tế nước ta đã ra khỏi khủng hoảng và tăng trưởng tương đối nhanh; bước đầu xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đất nước đang trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phấn đấu đến năm 2010 thoát khỏi tình trạng nước nghèo, kém phát triển và đến năm 2020 cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện đáng kể. Khối đại đoàn kết toàn dân ngày càng được tăng cường và củng cố. Hệ thống chính trị từng bước được đổi mới, nền dân chủ xã hội chủ nghĩa được phát huy. Nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân với lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt ngày càng vững mạnh. Chính trị, xã hội ổn định. Vị thế nước ta trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao. Sức mạnh tổng hợp có bước phát triển rất quan trọng, tạo ra thế và lực mới cho đất nước tiếp tục đi lên với triển vọng tốt đẹp. Đảng và Nhà nước ta ngày càng

tích lũy được nhiều kinh nghiệm lãnh đạo và quản lý.

Những thành tựu to lớn đó chứng tỏ *đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn và sáng tạo; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn Việt Nam*. Những thành tựu đó cũng là thể hiện thắng lợi của đường lối gương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp đổi mới mà Đảng ta đã kiên định và vận dụng sáng tạo. Qua tổng kết lý luận - thực tiễn 20 năm đổi mới, bài học lớn đầu tiên trong các bài học có thể rút ra là: *trong quá trình đổi mới phải kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh*.

Trong sự nghiệp đổi mới vừa qua, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, nước ta phải đương đầu với những khó khăn, thách thức nghiêm trọng, có lúc đến mức hiểm nghèo tưởng chừng như khó vượt qua, nhất là sau sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu. Song, Đảng ta đã luôn kiên định con đường độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào tình hình thực tế của đất nước để xây dựng đường lối, chủ trương, chính sách đổi mới đúng đắn, giữ vững độc lập dân tộc, vững bước trên con đường xã hội chủ nghĩa đã chọn.

Xây dựng đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh hiện nay là một sự nghiệp vô cùng khó khăn, phức tạp và lâu dài, nhưng đó là con đường hợp quy luật để có một nước Việt Nam giàu mạnh, văn minh, nhân dân có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc. Sự nghiệp đó đòi hỏi Đảng và nhân dân ta phải tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, kiên định mục tiêu, lý tưởng xã hội chủ nghĩa, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có một quyết tâm rất cao và phải rất sáng tạo trong nhận thức và hành động. □